TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày 19-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Xuân Tìm

Bà Nguyễn Thị Quy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhuần - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến H, sinh năm 1983; nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: Thôn L, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến H1 và bà Đồng Thị S; có vợ là Đồng Thị N và hai con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 26/12/2017 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Mai Văn T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/12/2017, Nguyễn Tiến H cất giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc 01 phong bì chứa 01 gói giấy bọc băng dính màu đen, bên trong có 4 gói nilon trong suốt giống nhau, mỗi gói kích thước 2cmx1cm đều chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng đá và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại JupiterV biển số: 34S7-xxxx từ xã L đến xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Hồi 18 giờ cùng ngày, khi H dừng xe tại đường Quốc lộ 17B thuộc địa phận thôn D, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương thì bị tổ công tác của Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương kết hợp với Công an xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ số ma túy trên, H khai là ma túy đá do đối tượng Đồng Văn V, sinh năm 1990 *(tên gọi khác: L)* ở cùng thôn nhờ H vận chuyển đến địa điểm trên sẽ có người đến nhận; đồng thời quản lý chiếc xe mô tô trên và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200, gắn sim số xxxxxxxxxx của H.

Tại Kết luận giám định số: 86/KLGĐ-PC54 ngày 29/12/2017, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn *(dạng tinh thể)* màu trắng ghi thu của Nguyễn Tiến H gửi giám định có trọng lượng 1,510 gam là loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định: 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Hoàn lại 1,411 gam Methamphetamine trong phong bì niêm phong số: 86/KLGĐ-PC54

Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 02/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Tiến H về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Tiến H khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra, bị cáo H khai khi nhận vận chuyển hộ V, lúc đầu bị cáo không biết đó là ma túy; sau khi đi được một đoạn, bị cáo dừng lại kiểm tra mới biết là ma túy, bị cáo đã gọi điện thoại cho V để trả lại nhưng V vẫn nhờ bị cáo đem đến ngã tư xã N, vì nể nên bị cáo vẫn đem đi hộ V.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/12/2017. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 1,411 gam ma túy Methamphetamine, đã niêm phong trong phong bì số: 86/KLGĐ-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, được hoàn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200, bên trong có gắn sim, nhưng bảo thủ để đảm bảo thi hành về án phí. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Nguyễn Tiến H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản kiểm tra điện thoại lập ngày 26/12/2017, không thể hiện có cuộc gọi đi cho Đồng Văn V. Như vậy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa về việc dùng điện thoại gọi cho V là không có căn cứ.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận biết được 01 phong bì chứa 01 gói giấy bọc băng dính màu đen là ma túy đá, nhưng vẫn đồng ý vận chuyển giúp Đồng Văn V. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 26/12/2017, Nguyễn Tiến H có hành vi vận chuyển trái phép 1,510 gam ma túy loại Methamphetamine từ xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương đến đoạn đường Quốc lộ 17B thuộc thôn D, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma tuý và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ các hạt tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine và gửi đi giám định. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật sau giám định. Methamphetamine là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 của bị cáo H, không đủ căn cứ xác định bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại JupiterV biển số: 34S7-xxxx, bị cáo H khai là của V đưa cho H để vận chuyển ma túy. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954 là mẹ đẻ của V giao nộp đăng ký xe mang tên Trần Quang V, địa chỉ: Số 15 Đ, thành phố N, tỉnh Nam Định và khai V có sử dụng chiếc xe này, nhưng không biết xe của ai. Quá trình điều tra, chưa xác định được chủ sở hữu của chiếc xe này và nguồn gốc số ma túy nêu trên. Cơ quan điều tra nhiều lần triệu tập nhưng chưa làm việc được với V, nên chưa có căn cứ để xử lý đối với Đồng Văn V và chiếc xe nêu trên. Cơ quan điều tra tiếp tục quản lý chiếc xe và điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết luận phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến H 33 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/12/2017.

3. Về vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong, số: 86/KLGĐ-PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, bên trong có mẫu vật tinh thể màu trắng là 1,411 gam Methamphetamine, được hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200, bên trong có gắn sim.

(Vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương và có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 10/4/2018 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sơn